

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ  
phục hồi và phát triển thị trường lao động và an sinh xã hội  
phù hợp với tổng thể Chương trình phục hồi và phát triển  
kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đăk Nông**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 41/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của  
Quốc hội về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XV;*

*Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của  
Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát  
triển kinh tế - xã hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính  
phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 1405/QĐ-LĐTBXH ngày 13 tháng 12 năm 2021 của  
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Chương trình hỗ trợ  
phục hồi và phát triển thị trường lao động;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ  
trình số 1265/TTr-SLĐTBXH ngày 06 tháng 6 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện  
Chương trình hỗ trợ phục hồi và phát triển thị trường lao động và an sinh xã hội  
phù hợp với tổng thể Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa  
bàn tỉnh Đăk Nông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ✓

**Nơi nhận:**

- Nhu Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ LĐ-TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, các Phòng CM, KGVX(Hp).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh

4





## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phục hồi và phát triển thị trường lao động và an sinh xã hội phù hợp với tổng thể Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 115/QĐ-UBND  
ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông*)

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu chung

Thực hiện các giải pháp hỗ trợ phục hồi, phát triển thị trường lao động tỉnh Đắk Nông toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng và phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường lao động, góp phần huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng hiện đại, bảo đảm kết nối thị trường lao động trên địa bàn tỉnh với thị trường lao động của cả nước.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

- Duy trì tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%, tỷ lệ thiếu việc làm khu vực nông thôn dưới 2%.

- Hỗ trợ người lao động làm việc tại các doanh nghiệp, hợp tác xã các địa phương có khu công nghiệp yên tâm làm việc, tham gia phục hồi sản xuất kinh doanh; đặc biệt, hỗ trợ để thu hút người lao động ngoài tỉnh quay trở lại làm việc, hỗ trợ người lao động đi làm việc ngoài tỉnh.

- Hỗ trợ xây dựng, phát triển các mô hình sản xuất an toàn, tạo việc làm có thu nhập bền vững cho người lao động.

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng lao động đáp ứng yêu cầu của người sử dụng lao động, đáp ứng yêu cầu phục hồi sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Thiết lập hệ thống thông tin, dữ liệu kịp thời phục vụ hoạt động kết nối cung - cầu lao động; tạo môi trường thuận lợi để người lao động và người sử dụng lao động gặp gỡ, trao đổi thông tin về lao động, việc làm.

- Giữ vững quan hệ lao động hài hòa, ổn định trong doanh nghiệp, hợp tác xã góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

### II. NHIỆM VỤ

1. Tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ người lao động đảm bảo an sinh xã hội, thu hút người lao động quay trở lại làm việc, hỗ trợ người lao động đi làm việc ngoài tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp theo

Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp và Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 06/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Đăk Nông để người lao động yên tâm làm việc.

- Đảm bảo nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm và nguồn ngân sách tỉnh ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để hỗ trợ người lao động vay vốn tự tạo việc làm cho bản thân và cho những người lao động khác.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã có chính sách hỗ trợ người lao động về tiền lương, tiền ăn ca, các chế độ bảo hiểm, phúc lợi xã hội khác để giữ chân người lao động.

- Thực hiện các giải pháp hỗ trợ thu hút người lao động ngoài tỉnh đến làm việc tại địa phương có khu công nghiệp, các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ người lao động đi làm việc ngoại tỉnh.

- Tổ chức phối hợp, thông tin giữa các địa phương trong công tác hỗ trợ người lao động quay trở lại làm việc, hỗ trợ người lao động đi làm việc ngoài tỉnh, tạo điều kiện để người lao động di chuyển trở lại các địa phương đã từng làm việc.

## 2. Hỗ trợ người sử dụng lao động phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh tạo việc làm cho người lao động

- Hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng mô hình sản xuất an toàn, phục hồi sản xuất kinh doanh đảm bảo các tiêu chí an toàn vệ sinh lao động, thực hiện các quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, hợp đồng lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội; hỗ trợ vay vốn tạo việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm.

- Hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thông qua chính sách miễn giảm thuế, phí, lệ phí và chính sách tín dụng ưu đãi của Chính phủ.

- Hỗ trợ chi phí tuyển dụng lao động thông qua Trung tâm Dịch vụ việc làm; khuyến khích doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm trên địa bàn giảm giá tư vấn, cung ứng lao động.

- Hỗ trợ doanh nghiệp hoạt động đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đăng ký tuyển chọn nguồn lao động trực tiếp, tổ chức đào tạo trực tiếp cho người lao động tại địa phương phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Bổ sung thêm nguồn vốn Quỹ quốc gia về việc làm để cho các hộ kinh doanh vay vốn phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh tạo việc làm cho người lao động.

**3. Tập trung đào tạo, nâng cao chất lượng lao động đáp ứng yêu cầu phục hồi và phát triển thị trường lao động**

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề cơ bản cho người lao động để kịp thời cung ứng cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hạn chế sự thiếu hụt lao động kỹ thuật cho phục hồi sản xuất kinh doanh; tập trung đào tạo, bồi dưỡng lao động ở các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, lựa chọn một số ngành nghề có nguy cơ thiếu hụt nhiều nhất để đào tạo, bồi dưỡng.

- Tổ chức nâng cao chất lượng cung lao động theo chương trình đào tạo, đào tạo lại, nâng cao kỹ năng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư theo quy định tại Quyết định số 1446/QĐ-TTg ngày 30/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đào tạo, đào tạo lại nâng cao kỹ năng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”.

- Hỗ trợ đầu tư một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo nghề trọng điểm của tỉnh để tăng cường năng lực đào tạo, đáp ứng nhu cầu nhân lực trình độ cao, có kỹ năng nghề phục vụ và phục hồi phát triển kinh tế.

**4. Hỗ trợ kết nối cung - cầu lao động và phát triển thị trường lao động**

- Tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 01/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động; nắm chắc diễn biến của cung - cầu lao động, đặc biệt nhu cầu sử dụng lao động cả về số lượng, ngành nghề, trình độ để có kế hoạch, giải pháp kết nối cung cầu lao động.

- Tăng cường kết nối cung cầu lao động; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao hiệu quả hoạt động các phiên giao dịch việc làm, tiến tới tổ chức Sàn giao dịch việc làm; tích cực hỗ trợ, duy trì việc làm ổn định cho người lao động và thực hiện tốt phúc lợi xã hội.

- Xây dựng hoàn thiện hệ thống dữ liệu về thị trường lao động và việc làm trên địa bàn tỉnh để tăng cường hiệu quả kết nối cung - cầu lao động, giảm tỷ lệ thất nghiệp, đồng thời phục vụ cho công tác phân tích, dự báo cung - cầu lao động. Thiết lập mạng lưới thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu thị trường lao động.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động trên địa bàn tỉnh Đăk Nông đến năm 2030.

- Xây dựng dữ liệu về lao động, việc làm và bảo đảm có sự kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo hiểm xã hội, đăng ký doanh nghiệp để làm cơ sở quản lý và thực hiện chính xác, kịp thời cho người lao động, người sử dụng lao động.

- Đầu tư xây dựng Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh để vừa phục vụ kết nối trực tiếp giữa người lao động và người sử dụng lao động, vừa hình thành mạng lưới thông tin thị trường lao động giữa các tỉnh, các vùng, trong toàn quốc phục vụ cho việc quản lý, điều tiết thị trường lao động.

### 5. Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định

- Củng cố, phát triển quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp trong tình hình mới.

- Chủ động nắm bắt tình hình quan hệ lao động trong doanh nghiệp để kịp thời có phương án ngăn ngừa, giải quyết khi tranh chấp lao động, đình công xảy ra.

## III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Nhóm giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm

- Mở cửa nền kinh tế gắn với đầu tư nâng cao năng lực y tế, phòng, chống dịch bệnh. Tiếp tục kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh; đồng thời, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh và ổn định cuộc sống của người dân trong trạng thái bình thường mới.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tái cơ cấu và phát triển ngành nông nghiệp; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao; tăng cường thu hút đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh để tạo thêm nhiều việc làm mới.

- Tổ chức thực hiện tốt các giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Thực hiện các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp khôi phục và phát triển sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đảm bảo về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Tăng cường thu hút đầu tư; đẩy mạnh huy động có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

### 2. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Thực hiện đồng bộ các giải pháp đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, chú trọng đào tạo nghề chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động, việc làm bền vững trong đó tập trung:

- Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của xã hội về giáo dục nghề nghiệp;

- Tăng cường công tác xã hội hóa, khuyến khích doanh nghiệp tham gia đào tạo nghề, nhất là những ngành nghề đang phát triển, những lĩnh vực kinh tế mũi nhọn của xã hội.

- Đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; tiếp tục thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” để thu hút học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông tham gia học nghề.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, kịp thời xử lý các vi phạm trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện đào tạo nghề gắn với doanh nghiệp, hợp tác xã. Phát triển mô hình gắn kết giữa doanh nghiệp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đào tạo theo địa chỉ sử dụng để phát triển nguồn lao động có trình độ chuyên môn, có năng lực nghề nghiệp, thành thạo kỹ năng đáp ứng quá trình sản xuất, kinh doanh của đơn vị sử dụng lao động.

### 3. Nhóm giải pháp phát triển thị trường lao động và giải quyết việc làm

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền các chính sách pháp luật về lao động việc làm; cung cấp đầy đủ và phổ biến rộng rãi thông tin, số liệu về thị trường lao động dưới nhiều hình thức đa dạng để người lao động và người sử dụng lao động, các cơ sở giáo dục đào tạo, các cơ quan quản lý nhà nước trung ương và địa phương có nhu cầu khai thác, sử dụng nhằm phục vụ các giao dịch việc làm thuận lợi, tạo cơ sở dự báo nhu cầu đào tạo nghề và nâng cao hiệu quả hoạch định các chính sách phát triển thị trường lao động;

- Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động công tác tư vấn giới thiệu việc làm, phiên giao dịch việc làm và công tác phân tích dự báo thị trường lao động theo hướng hiện đại, góp phần hình thành thị trường lao động lành mạnh, phát triển bền vững, các giải pháp phát triển thị trường lao động được triển khai đồng bộ từ tỉnh đến các huyện, thành phố theo hướng hiện đại, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết việc làm.

- Triển khai đa dạng các hoạt động thông tin thị trường lao động, tạo điều kiện giúp học viên, sinh viên, người lao động dễ dàng tiếp cận thông tin thị trường lao động, xu hướng việc làm.

- Đẩy mạnh công tác dự báo thị trường lao động ngắn hạn và dài hạn về nguồn nhân lực của tỉnh, báo cáo xu hướng về việc làm, nghề nghiệp, các ngành nghề dịch chuyển dưới tác động của cuộc cách mạng 4.0, các ngành nghề bị ảnh hưởng nặng sau đại dịch Covid-19 và các ngành nghề đang phát triển thu hút nguồn nhân lực trong thời gian tới nhằm hỗ trợ tối đa cho các đối tượng tham gia vào thị trường lao động.

- Mở rộng công tác thu thập thông tin thị trường lao động trên địa bàn các huyện, thành phố. Thông nhất các chỉ tiêu thị trường lao động, đồng bộ cơ sở dữ liệu, nâng cao chất lượng thông tin đáp ứng mục tiêu thiết lập mạng lưới thu thập, cập nhật cơ sở dữ liệu thị trường lao động như: Thu thập thông tin về việc làm trong của doanh nghiệp, thu thập nhu cầu tìm kiếm việc làm và học nghề của các đối tượng lao động, khảo sát thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đã có giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài tuyển chọn lao động trên địa bàn tỉnh; khảo sát nhu cầu đi làm việc ở nước ngoài, nhu cầu của người lao động sau khi hoàn thành hợp đồng lao động trở về nước, số lao động đang làm việc ở nước ngoài sắp hết hạn hợp đồng về nước để tổ chức giới thiệu việc làm phù hợp với khả năng, nguyện vọng của người lao động. Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định.

4. Nhóm giải pháp về nâng cao hiệu quả hoạt động vay vốn giải quyết việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm và nguồn ngân sách tinh ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội

- Tập trung các nguồn lực từ trung ương và địa phương triển khai có hiệu quả, chất lượng tín dụng ưu đãi trên địa bàn, đảm bảo hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh có nhu cầu và đủ điều kiện vay vốn tín dụng ưu đãi tại Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Nhà nước đến Nhân dân; hướng dẫn cho vay đúng đối tượng, sử dụng vốn vay đúng mục đích và quản lý, giám sát thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát kịp thời phát hiện, ngăn ngừa những tiêu cực có nguy cơ xảy ra, chấn chỉnh khắc phục những tồn tại, hạn chế phát sinh. Đảm bảo quy trình chặt chẽ trong các khâu thẩm định, xét duyệt sử dụng nguồn vốn, hạn chế tối mức thấp nhất tỷ lệ nợ quá hạn góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm.

5. Nhóm giải pháp xây dựng quan hệ lao động lao động hài hòa, ổn định

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/2022/UBTVQH15 ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về số giờ làm thêm trong 01 năm, 01 tháng của người lao động trong bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định về pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động.

- Bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ người lao động, hòa giải viên, trọng tài viên lao động để đáp ứng nhiệm vụ kịp thời giải quyết tốt tranh chấp lao động và đình công.

- Giám sát việc thực hiện các quy định về làm thêm giờ, bảo vệ quyền lợi của người lao động, thúc đẩy việc đối thoại, thương lượng và ký kết thỏa ước lao động tập thể, các thỏa thuận bảo đảm phúc lợi cho người lao động.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung nguồn vốn ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để đáp ứng nhu cầu của các đối tượng cần vay vốn hỗ trợ giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tăng cường công tác tư vấn, giới thiệu việc làm, tổ chức các phiên giao dịch việc làm; tổ chức tốt các hoạt động thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động, phân tích dự báo thị trường lao động và thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

- Định kỳ trước ngày 15 tháng đầu tiên của quý gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các giải pháp hỗ trợ phục hồi và phát triển thị trường lao động về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính: Cân đối, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

##### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định phân bổ nguồn vốn ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là các dự án từ nguồn hỗ trợ từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ.

4. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn và chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền về nội dung, các hoạt động triển khai và kết quả thực hiện kế hoạch góp phần giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, Ban, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung thuộc nhóm giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo yêu cầu của thị trường lao động.



6. Sở Công thương: Thực hiện các giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh về thông tin thị trường, kết nối cung cầu thị trường sản phẩm, hàng hóa để thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, tạo việc làm cho người lao động.

7. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh: Thực hiện các nhiệm vụ về nâng cao hiệu quả hoạt động vay vốn giải quyết việc làm từ nguồn ngân sách tỉnh ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh. Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân vay vốn từ nguồn ngân sách tỉnh ủy thác theo đúng quy định của pháp luật.

8. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai đồng bộ các giải pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và thu hồi nợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

9. Các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện Kế hoạch.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể tỉnh: Chủ động, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham gia triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; hướng dẫn, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

#### 11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, Ban, ngành liên quan triển khai các nội dung thuộc trách nhiệm, thẩm quyền thực hiện; bố trí kinh phí thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu giải quyết việc làm của địa phương.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp đến tham gia các phiên giao dịch việc làm./.